TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hiệp

Bà Phạm Thị Mỹ Huyền

Ông Lê Ngọc Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022 đối với:

Bị cáo: **Hoàng Văn L**, sinh ngày 19/5/1978 tại: Nghệ An; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H (đã chết) và bà: Đặng Thị M (đã chết); vợ: Đặng Thị Th (đã chết); con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hồng Ph – Văn phòng luật sư HP; địa chỉ: Số 06, Tổ 21 PN, xã HTh, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại: Chị Đặng Thị Th (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đặng Quang Nh, sinh năm 1958 và bà Lê Thị H; trú tại: Xóm 2, xã Thái S, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. (Bà H đã ủy quyền cho ông Nh)

Người làm chứng:

- Cháu Hoàng Thị Nguyệt A, sinh năm 2007; nơi cư trú: Thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

- Cháu Hoàng Thị Hoài Ph, sinh năm 2008; nơi cư trú: Thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

- Cháu Hoàng Văn B, sinh năm 2010; nơi cư trú: Thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

Các cháu có mặt nhưng được cách ly tại phòng nhân chứng.

Người giám hộ của các cháu A, Ph, B: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 2, xã Thái S, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2021, Hoàng Văn L và vợ là chị Đặng Thị Th cùng trú tại thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng, bàn bạc với nhau về việc bán một phần đất của gia đình để trang trải nợ nần. Mặc dù đã thống nhất bán đất và nhận tiền đặt cọc từ người mua nhưng đến thời gian khoảng tháng 12/2021, L đổi ý không muốn bán nên trả lại tiền đặt cọc cho người mua. Do bực tức việc L không bán đất nên giữa chị Th và L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Chị Th hay cằn nhằn và có những lời nói khó nghe với L về việc trên.

Tối ngày 18/12/2021, sau khi uống vài ly rượu ở nhà thì L đi ngủ, đến khoảng 00 giờ ngày 19/12/2021 L thức dậy uống thêm 01 ly rượu rồi ngồi suy nghĩ đến những mâu thuẫn giữa L và vợ, sau đó L nảy sinh ý định dùng dao chém vợ là chị Th. Khoảng 02 giờ ngày 19/12/2021, L xuống bếp lấy 01 con dao loại dao chặt thịt rồi đi đến giường chị Th đang ngủ, bật điện, cắt góc mùng. Thời điểm này chị Th đang nằm ngửa trên giường, L cầm dao bằng tay phải theo chiều thuận rồi chém liên tục nhiều nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu, cổ, mặt, ngực của chị Th. Bị L chém, chị Th ngồi dậy trên giường, hai chân vẫn duỗi thẳng nhưng L vẫn tiếp tục cầm dao trên tay phải chém liên tục nhiều nhát theo hướng ngang từ phải qua trái vào vùng cổ của chị Th.

Trong lúc L đang thực hiện hành vi dùng dao chém chị Th thì cháu Hoàng Thị Nguyệt A – sinh năm: 2007 (là con gái của vợ chồng L) đang ngủ ở giường bên cạnh thức giấc nhìn thấy L chém chị Th thì cháu A chạy đến can ngăn kéo L ra, nhưng L đã vùng ra và chém thêm một nhát trúng vào vùng ngực của chị Th, sau đó L bỏ dao trên bàn ở khu vực bếp rồi cầm theo một cái dũa bằng kim loại (có đặc điểm dài 16,1cm, cán bọc nhựa đỏ, phần lưỡi dạng 03 cạnh đầu nhọn) đi ra vườn cà phê gần đó. Khi vào trong vườn cà phê, L cầm dũa tự đâm vào ngực

của mình với ý định tự tử nhưng không thành. Còn chị Th thì đã tử vong trên giường ngủ trong nhà. (BL62–80; 93-96)

Ngay sau khi chứng kiến việc L cầm dao chém chị Th thì cháu A đã chạy ra khu vực trước nhà để gọi người xung quanh nhờ giúp đỡ. Sau đó có người đã gọi điện báo cho Công an xã LN biết. Công an đã đến địa điểm xảy ra vụ án truy tìm và đưa L về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1845/GĐ-PC09 ngày 04/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: Đứt tĩnh mạch cảnh trái, tổn thương xương cột sống số 7; đứt bó mạch cảnh phải; tổn thương xương cột sống số 7; mẻ xương chẩm; tổn thương xương cột sống cổ số 7 mặt sau. Nguyên nhân chết của chị Đặng Thị Th do mất máu cấp (BL: 02 - 03)

Tang vật thu giữ: 01 con dao, có đặc điểm dao kim loại, cán gỗ dài 39,5cm, lưỡi dài 27,7cm, phần mũi dao đầu bằng, loại dao một lưỡi cắt; 01 dũa kim loại dài 16,1cm, cán bọc nhựa đỏ, phần lưỡi dạng 03 cạnh, đầu nhọn, cạnh dũa rộng 0,4cm. (BL: 04 – 05; 149; 159).

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSLĐ ngày 26/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng nêu quan điểm: Giữ nguyên bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Giết người". Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 14 đến 16 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo L phải bồi thường chi phí mai táng số tiền 50.000.000đ; bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000đ còn lại; chi phí nuôi cấp dưỡng 03 người con của chị Đặng Thị Th mỗi cháu 3.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, cán gỗ dài 39,5cm, lưỡi dài 27,7cm, phần mũi dao đầu bằng, phần mũi dao đầu bằng, loại dao một lưỡi cắt, bản dao tại vị trí cách đầu mũi dao 10cm, rộng 6,1cm có dích chất dịch màu nâu đỏ đã khô và có dính tóc màu đen bãi rác; 01 dũa kim loại dài 16,1cm, cán bọc nhựa đỏ, phần lưỡi dạng 03 cạnh, đầu nhọn, cạnh dũa rộng 0,4cm, bề mặt lưỡi có dính chất dịch màu đỏ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo có nhân thân tốt, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử bị cáo với mức án thấp nhất.

Bị cáo không tranh luận.

Đại diện bị hại: Yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 50.000.000đ và cấp dưỡng nuôi con của bị hại mỗi cháu mỗi tháng 3.000.000đ, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định. Ngoài ra, không còn yêu cầu nào khác.

Lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại vì hành vi của bị cáo gây ra. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xuất phát từ mâu thuẫn của vợ chồng trong việc bán đất nên giữa chị Đặng Thị Th và Hoàng Văn L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Chị Th hay cằn nhằn và có những lời nói khó nghe với L về việc trên. Vì bực tức trước thái độ và lời nói của chị Th, nên vào khoảng 02 giờ sáng ngày 19/12/2021, sau khi uống rượu, L xuống bếp lấy một con dao rồi đi đến giường nơi chị Th đang nằm ngủ, L cầm dao trên tay phải theo chiều thuận, chém liên tục nhiều nhát vào vùng đầu, cổ, ngực của chị Th, mặc dù đã được con gái can ngăn kéo ra nhưng L vẫn vùng ra và chém thêm một nhát nữa trúng người chị Th làm chị Th tử vong.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết luận giám định pháp y, biên bản thu nhận vật chứng, đã có đủ cơ sở kết luận: H vi của bị cáo đã phạm tội "*Giết người",* cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tình tiết định khung quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng:

H vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bởi lẽ, tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của con người luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến khách thể nói trên một cách trái pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo L có đủ năng lực hành vi, chỉ vì bực tức vì việc chị Th hay cằn nhằn mà L đã sử dụng dao chém nhiều nhát vào đầu, cổ, ngực của chị Th khi chị Th đang ngủ thể hiện tính côn đồ, phạm tội tới cùng và mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, gia đình bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường tiền chi phí mai táng là 50.000.000đ, bị cáo đã nộp 30.000.000đ nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000đ. Đối với tiền cấp dưỡng cho 03 người con của bị hại, buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho mỗi cháu 3.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.1. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường số tiền chi phí mai táng 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng nhưng được trừ vào số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004416 ngày 10/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo L tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đặng Quang Nh, bà Lê Thị H số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Ông Đặng Quang Nh, bà Lê Thị H được quyền liên hệ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng để nhận số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng trên.

2.2. Buộc bị cáo Hoàng Văn L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các cháu Hoàng Thị Nguyệt A, sinh ngày 08/4/2007; cháu Hoàng Thị Hoài Ph, sinh ngày 06/9/2008 và cháu Hoàng Văn B, sinh ngày 14/9/2010, mỗi cháu 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao, cán gỗ dài 39,5cm, lưỡi dài 27,7cm, phần mũi dao đầu bằng, phần mũi dao đầu bằng, loại dao một lưỡi cắt, bản dao tại vị trí cách đầu mũi dao 10cm, rộng 6,1cm có dích chất dịch màu nâu đỏ đã khô và có dính tóc màu đen rãi rác;

- 01 dũa kim loại dài 16,1cm, cán bọc nhựa đỏ, phần lưỡi dạng 03 cạnh, đầu nhọn, cạnh dũa rộng 0,4cm, bề mặt lưỡi có dính chất dịch màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban

Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng PV06 CA Lâm Đồng (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại tạm giam (01);
- Bị cáo (01);
- Đại diện bị hại (01);
- Người bào chữa (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài